

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 136/2017/DS-PT

Ngày: 16-8-2017

V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hòa

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Huyền Trân

Bà Nguyễn Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLPT-DS ngày 26 tháng 7 năm 2017 về “tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 36/2017/DS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 135/2017/QĐPT - DS ngày 27 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1965; cư trú: ấp A, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang.

Bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1966; cư trú: ấp A, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 13-3-2017). (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Thạch Thị Sóc K, sinh năm 1956; cư trú: ấp A, xã CL, huyện TT, tỉnh An Giang. (có mặt)

3. Người phiên dịch: Bà Nguyễn Thị P - Biên dịch viên phòng dân tộc, Đài phát thanh truyền hình An Giang. (có mặt)

4. Người kháng cáo: bà Thạch Thị Sóc K là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn, anh Phạm Văn T và đại diện hợp pháp của anh T trình bày: anh T có tham gia chơi trong 03 dây hội do bà Thạch Thị Sóc K làm chủ hội (01 phần trong dây hội 200.000 đồng có 64 hội viên, mở lần đầu vào ngày 08-11-2011; 01 phần hội trong dây hội 200.000 đồng có 67 hội viên, mở lần đầu vào ngày 17-7-2016; 02 phần hội trong dây hội 200.000 đồng có 70 hội viên, mở lần đầu vào ngày 20-12-2015) và chưa lĩnh hội (hốt hội) lần nào. Đến ngày 25/12/2016 bà K ngưng hội. Anh T có đến thỏa thuận lấy lại vốn đã góp hội và sau tính toán, bà K thừa nhận và ký nhận nợ 36.900.000 đồng tiền vốn, sau đó bà K có trả 750.000 đồng nên còn nợ lại 36.150.000 đồng. Nay anh T yêu cầu bà K phải trả số nợ trên.

* Bị đơn, bà Thạch Thị Sóc K thống nhất với trình bày của anh Phạm Văn T và thừa nhận hiện nay còn nợ anh T số tiền 36.150.000 đồng, xin trả dần theo phương thức bốc thăm, mỗi tuần sẽ trả 5.000.000 đồng cho hội viên bốc được thăm và xoay vòng cho đến khi trả dứt nợ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 36/2017/DS-ST ngày 06/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện TT đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T.

Buộc bà Thạch Thị Sóc K phải trả cho anh Phạm Văn T số tiền 36.150.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/6/2017 bà Thạch Thị Sóc K có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét xin được trả nợ theo phương thức bốc thăm, bà sẽ xoay vòng, mỗi tuần trả cho một người số tiền 5.000.000đ cho đến khi dứt nợ

Tại phiên tòa phúc thẩm: bà Thạch Thị Sóc K vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Thực tế các đương sự đã xác lập hợp đồng góp hội; nhưng do bà Thạch Thị Sóc K (chủ các dây hội) đã vi phạm các nghĩa vụ đối với các hội viên. Do đó cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Bà K kháng cáo xin được trả dần số tiền còn nợ nhưng không được nguyên đơn đồng ý; Nên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Thạch Thị Sóc K kháng cáo và nộp tiền tạm ứng kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Nguyên đơn anh Phạm Văn T trình bày: Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là do anh đã tham gia 03 dây hụi do bà Thạch Thị Sóc K làm chủ hụi gồm:

Dây hụi 200.000đ, mở lần đầu vào ngày 18/11/2011, có 64 hụi viên; tôi tham gia 01 phần;

Dây hụi 200.000đ, mở lần đầu vào ngày 17/7/2016, có 67 hụi viên; tôi tham gia 01 phần;

Dây hụi 200.000đ, mở lần đầu vào ngày 20/12/2015, có 70 hụi viên; tôi tham gia 01 phần;

Quá trình chơi hụi, tôi đã đóng hụi của 03 dây hụi đầy đủ và chưa hốt hụi lần nào; Nhưng đến ngày 25/12/2016 bà K tự ngưng hụi. Sau khi đối chiếu sổ sách bà K còn nợ tiền hụi là 36.900.000 đồng và có làm biên nhận nợ; Sau đó bà K trả được 750.000 đồng, hiện còn nợ lại 36.150.000đ. Nay tôi yêu cầu bà K phải trả số tiền 36.150.000đ

Về phía bị đơn bà Thạch Thị Sóc K thống nhất theo trình bày của nguyên đơn và thừa nhận còn nợ anh T số tiền 36.150.000đ; Nhưng hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được trả dần

[3] Xét thấy: Thực tế các bên đương sự đã xác lập giao dịch dân sự về “hụi”; Nhưng do bà Thạch Thị Sóc K là chủ các dây hụi đã vi phạm nghĩa vụ đối với các hụi viên; Do đó cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để buộc bà Thạch Thị Sóc K có nghĩa vụ trả cho anh T 36.150.000đ là có căn cứ. Mặc khác, bà K kháng cáo xin được trả “dần” cho đến khi dứt nợ nhưng không được phía nguyên đơn đồng ý nên không có cơ sở để xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận; để áp dụng khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Thạch Thị Sóc K; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Thạch Thị Sóc K phải chịu tiền án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”; Luật phí và lệ phí năm 2015.

+ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Thạch Thị Sóc K

+ Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 36/2017/DS-ST ngày 06/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh An Giang.

- Tuyên xử :

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn T.

+ Buộc bà Thạch Thị Sóc K phải trả cho anh Phạm Văn T số tiền 36.150.000 (Ba mươi sáu triệu một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

+ Về án phí sơ thẩm :

Bà Thạch Thị Sóc K phải nộp 1.807.000 (một triệu tám trăm lẻ bảy ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Phạm Văn T 1.115.000 (một triệu một trăm mười lăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011725 ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT.

+ Về án phí phúc thẩm :

Bà Thạch Thị Sóc K phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng kháng cáo đã nộp theo biên lai thu số: 0012020 ngày 21/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT (đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện TT
- Chi cục THA-DS huyện TT;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thanh Hòa